

Bản án số: 69/2019/HS-ST
Ngày 15-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trung Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Đức Đào và bà Nguyễn Thị Thương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhạn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Phan Mạnh Giang- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 67/2019/TLST-ST ngày 28 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 9 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Doãn Khánh T; sinh ngày 16 tháng 02 năm 1996; nơi cư trú: Thôn Tân N, xã C, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Doãn Châu T và bà Nguyễn Thị T; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Sinh ra và lớn lên tại Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình học đến lớp 10/12 thì nghỉ học. Năm 2013 học nghề tại trường Cao đẳng Công Nghiệp Huế. Tháng 8/2014 có hành vi trộm cắp tài sản, bị TAND quận Liên Chiểu, T.P Đà Nẵng tuyên phạt 30 tháng tù, đến ngày 08/11/2016 thì chấp hành xong hình phạt và về địa phương sinh sống cho đến ngày phạm tội; bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bố Trạch từ ngày 13/5/2019 cho đến nay. *Có mặt.*

2. Nguyễn Nhật L; sinh ngày 22 tháng 4 năm 2000; nơi cư trú: Thôn Trung N, xã C, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Phan Thị L; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Sinh ra và lớn lên tại Bố Trạch, Quảng Bình, học hết lớp 10/12 ở nhà. Năm 2016 và 2017 đi học nghề tại trường cao đẳng nghề Quảng Bình, cuối năm 2017 học cắt tóc tại T.P Huế. Tháng 10/2018 học tiếng Hàn tại T.P Hà Nội sau đó trở về địa phương sinh sống cho đến ngày phạm tội; Bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bố Trạch từ ngày 13/5/2019 cho đến ngày 14/6/2019 được thay bằng biện pháp “Bảo lãnh”. *Có mặt.*

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Nguyễn Hồng H, sinh năm 1985; Địa chỉ: Thôn D, xã V, huyện B, tỉnh Quảng Bình. *Vắng mặt*

- Người làm chứng:

+ Nguyễn Thái V, sinh năm 2001; Địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện B, tỉnh Quảng Bình. *Có mặt*

+ Trần Văn T, sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn D, xã V, huyện B, tỉnh Quảng Bình. *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 40 phút ngày 13/5/2019, tại ngã tư Cự Nẫm thuộc thôn Tân Nẫm, xã Cự Nẫm, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình. Tổ công tác Công an huyện Bố Trạch phối hợp với Công an xã Cự Nẫm tiến hành, kiểm tra và phát hiện bắt giữ quả tang đối với Doãn Khánh T đang cất giấu trên người một ống bằng kim loại, dài 16cm, màu nâu, có dòng chữ BALMORL, bên trong chứa 114 viên nén màu hồng trên mỗi bề mặt đều có ký hiệu “WY” và 01 viên nén màu xanh trên một bề mặt có ký hiệu “A” và một mặt có in chữ “Yi”, số tang vật này Tú khai nhận là chất ma túy đang cất giấu nhằm mục đích để bán và sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số: 511/GĐ-PC09 ngày 17/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Quảng Bình, kết luận: 114 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng, trên một mặt mỗi viên có in chữ “WY”, là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 11,178g; 01 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu xanh, trên một mặt có in chữ “A” và một mặt có in chữ “Yi”, không phải là chất ma túy, khối lượng 0,103g. Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, Số thứ tự: 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

Về nguồn gốc số ma túy, quá trình điều tra T khai nhận: Vào khoảng 03 giờ ngày 13/5/2019, Nguyễn Hồng H, sinh 1989 trú tại thôn T, xã V, huyện B điện thoại cho T và hẹn lên quán cà phê của H chơi, T đồng ý. Khi đến, H nói “Đồ để ở ngoài góc tường”, Tú đi ra góc tường nhìn thấy một gói ni long màu xanh, bên trong có ma túy. T đưa số ma túy trên đèn nhà Nguyễn Nhật L sinh 2000 trú tại thôn T, xã C, huyện B thì gặp Nguyễn Thái V, sinh 2001 trú tại thôn N, xã C, huyện B cũng đang ngồi chơi tại đây. T lấy ra 47 viên ma túy màu hồng và 03 viên ma túy màu xanh bán cho L với số tiền 3.000.000 đồng (60.000đ/01viên) nhưng chưa lấy tiền, rồi trả nợ cho V 10 viên ma túy mà T đã lấy trước đó. Sau đó, lấy ra 02 viên ma túy cùng với L và V sử dụng, sau khi sử dụng xong ma túy T đem lại còn 126 viên rồi đưa về nhà. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, T bán cho Trần Văn T, sinh 1990 trú tại thôn D, xã V, huyện B, tỉnh Quảng Bình 05 viên ma túy với số tiền 500.000 đồng (Số tiền này T đã tiêu xài hết) và tiếp tục sử dụng hết 06 viên ma túy, còn lại 115 viên cất giấu ở trên người. Đến 9 giờ 40 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện Bố Trạch phát hiện, bắt giữ quả tang cùng với tang vật.

Trên cơ sở lời khai nhận của Doãn Khánh T, vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 13/5/2019, Tổ công tác Công an huyện Bồ Trạch phát hiện Nguyễn Nhật L đang di chuyển trên đường DT2B thuộc thôn Tân Nấm, xã Cự Nấm, huyện Bồ Trạch nên tiến hành kiểm tra, phát hiện và thu giữ quả tang trên người L một ống nhựa màu trắng, bên ngoài được dán bằng băng keo màu đen, dài 5,6cm, đường kính 3cm, bên trong chứa 35 viên nén màu hồng trên bề mặt mỗi viên có ký hiệu “WY” và 03 viên nén màu xanh trên bề mặt có ký hiệu “A”. Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ L khai nhận: Vào khoảng 04 giờ cùng ngày, Doãn Khánh T bán cho L 50 viên ma túy với số tiền 3.000.000 đồng, nhưng chưa trả tiền. Sau đó, T và V sử dụng hết 02 viên ma túy của T và tiếp tục lấy ra 12 viên ma túy trong số 50 viên ma túy đã mua từ T để cùng V sử dụng tiếp. Sau khi sử dụng xong ma túy T ra về còn L và V nằm ngủ. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, L trên đường đi ra cây xăng dầu ở thôn Tân Nấm, Cự Nấm, Bồ Trạch thì bị lực lượng Công an huyện Bồ Trạch phát hiện, bắt giữ quả tang cùng với tang vật.

Tại bản kết luận giám định số: 512/GĐ-PC09 ngày 20/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Quảng Bình, kết luận: 35 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng, trên một mặt mỗi viên có in chữ “WY” là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 3,447gam; 02 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu xanh, trên một mặt mỗi viên có in chữ “A” và một mặt có in chữ “Yi” không phải là chất ma túy, tổng khối lượng 0,205g; 01 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu xanh, trên một mặt có in chữ “A” không phải là chất ma túy, khối lượng 0,098g. Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, Số thứ tự: 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ. (Bút lục số: 80, 82, 87, 89, 91, 96, 102-111, 118-120, 121-126, 133-135, 136, 146).

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trạch đã thu giữ tại người Doãn Khánh T: 01 ống bằng kim loại, dài 16cm, màu nâu, có dòng chữ BALMORL, bên trong chứa 114 viên nén màu hồng là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 11,178g và 01 viên nén màu xanh không phải là chất ma túy, khối lượng 0,103g. Sau giám định được niêm phong trong một bì thư được dán kín, có số: 511/GĐ-PC09 và chữ ký của những người niêm phong; Thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen có số sim 0354.053.192, sim 0963.691.599 được xác định T dùng vào việc phạm tội; Thu giữ tại người Nguyễn Nhật L một ống nhựa màu trắng, bên ngoài được dán bằng băng keo màu đen, dài 5,6cm, đường kính 3cm, bên trong chứa 35 viên nén màu hồng là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 3,447g và 03 viên nén màu xanh không phải là chất ma túy, khối lượng 0,303g. Sau giám định được niêm phong trong một bì thư được dán kín, có số: 512/GĐ-PC09 và chữ ký của những người niêm phong và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu vàng đồng. Đã xử lý trả lại một điện thoại di động hiệu Iphone 6 là tài sản của Nguyễn Nhật L không liên quan đến vụ án (Bút lục số: 80, 82, 85, 87, 89, 91, 94, 95, 96, 147, 150).

Cáo trạng số: 63/CT-VKSBT ngày 27/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình truy tố Doãn Khánh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ Luật hình

sự và truy tố Nguyễn Nhật L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ Luật hình sự, tuyên xử: Doãn Khánh T mức án tù 48 tháng đến 54 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật hình sự, tuyên xử: Nguyễn Nhật L mức án tù 24 tháng đến 30 tháng tù.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo và tuyên xử lý vật chứng và buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định; Buộc Doãn Khánh T nộp lại số tiền 500.000 đồng thu lợi bất chính do bán ma túy cho Trần Văn Tính mà có để tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện như bản cáo trạng đã truy tố và không tranh luận gì và người làm chứng Nguyễn Thái V đã thừa nhận lấy 10 viên ma túy từ Doãn Khánh T và cùng bạn sử dụng hết.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Các bị cáo nhận thấy hành vi phạm tội của mình đã gây ra là vi phạm pháp luật, nên rất ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét để được hưởng chính sách khoan hồng của Pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

Phiên tòa vắng mặt 01 người làm chứng và 01 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Tuy nhiên, sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử, do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định chung.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh: Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ quá trình thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, biên bản phạm tội quả tang, tang vật được thu giữ cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 09 giờ 40 phút ngày 13/5/2019, Doãn Khánh T bị lượng Công an huyện Bố Trạch phát hiện bắt giữ quả tang và thu giữ tại người Doãn Khánh T 115 viên ma túy. Theo kết luận giám định thì trong tổng số 115 viên ma túy thu

giữ tại Doãn Khánh T chỉ có 114 viên ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 11,178g, còn 01 viên không phải là ma túy. Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, Doãn Khánh T thừa nhận mua 188 viên ma túy từ Nguyễn Hồng H với số tiền được thỏa thuận là 8.000.000 đồng sẽ thanh toán sau. Sau khi có ma túy, T bán cho Nguyễn Nhật L 50 viên ma túy với giá 3.000.000 đồng (Chưa thanh toán), bán cho Trần Văn T 05 viên ma túy với giá 500.000 đồng (Đã thanh toán); trả nợ cho Nguyễn Thái V 10 viên ma túy và T cùng bạn đã sử dụng hết 08 viên.

Trên cơ sở lời khai nhận tội của Doãn Khánh T, khoảng 10 giờ 30 phút ngày 13/5/2019 lực lượng Công an huyện Bồ Trạch bắt quả tang và thu giữ tại Nguyễn Nhật Linh 38 viên ma túy. Theo kết luận giám định trong tổng số 38 viên ma túy bị thu giữ, chỉ có 35 viên là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 3,447g, còn 03 viên không phải là ma túy. Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ Linh khai nhận mua của Doãn Khánh T 50 viên ma túy và đã cùng bạn sử dụng hết 12 viên.

Như vậy, đối với Doãn Khánh T đã có hành vi mua bán tổng số 14,625g Methamphetamine. (11,178g Methamphetamine thu giữ tại người T + 3,447g Methamphetamine thu giữ tại Nguyễn Nhật L).

Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có tính chất độc lập, không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ với nhau trong khi thực hiện hành vi phạm tội nên không có tính chất đồng phạm.

Với hành vi mua bán trái phép chất Methamphetamine cho nhiều đối tượng có tổng trọng lượng 14,625g của Doãn Khánh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ Luật hình sự và hành vi tàng trữ trái phép chất Methamphetamine có trọng lượng 3,447g của Nguyễn Nhật L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ Luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát và bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, truy tố các bị cáo theo các tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Về nhân thân, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Các bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và khả năng nhận thức pháp luật, am hiểu đời sống xã hội nhất định nên các bị cáo hiểu rõ mọi hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm và bị xử lý nghiêm khắc. Tuy nhiên, vì lệ thuộc vào các chất ma túy, các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bất chấp mọi hậu quả xảy ra đối với bản thân và xã hội. Hành vi phạm tội của các bị cáo không những trực tiếp xâm phạm các quy định của Nhà nước trong độc quyền quản lý đối với các chất ma túy mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội, gây tâm lý bất bình trong nhân dân.

Đối với Doãn Khánh T, tại Bản án số: 10/2015/HSST, ngày 31/3/2015 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng đã tuyên xử 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 08/11/2016, bị cáo chấp hành xong hình phạt trở về địa phương nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mà tiếp tục cuộc sống buông thả và sa ngã vào con đường nghiện hút nên thực

hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng và bán hưởng lợi. Qua đó cho thấy thái độ xem thường pháp luật của bị cáo T.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình giải quyết vụ án các bị cáo luôn có thái độ thành khẩn trong khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải. Doãn Khánh Tú đã có hành vi, lời khai thể hiện sự hợp tác tích cực trong việc nhanh chóng làm sáng tỏ vụ án, giúp phát hiện thêm tội phạm mới nên được Cơ quan cảnh sát điều tra đề nghị xem xét áp dụng trong khi xử lý trách nhiệm hình sự; Bị cáo Nguyễn Nhật L được Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Bồ Trách, tỉnh Quảng Bình có văn số: 127/CSĐT, ngày 25/9/2019 xác nhận đã tích cực phối hợp với Cơ quan Công an cung cấp thông tin đối tượng và tham gia các hoạt động theo sự chỉ đạo nghiệp vụ của cơ quan điều tra vụ án Phan Huy T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Vì vậy, các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được áp dụng, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt các bị cáo với một mức án nghiêm khắc, nhằm tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội các bị cáo đã gây ra; cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp và mới có đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo, đồng thời đáp ứng được công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm về ma túy đang có chiều hướng ngày càng gia tăng.

Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo tuổi đời còn trẻ, chưa lập gia đình và các bị cáo đều có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự. Do đó, trong khi lượng hình Hội đồng xét xử cân nhắc áp dụng thêm Điều 54 của Bộ Luật hình sự, quyết định áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ Luật hình sự đối với Doãn Khánh T. Riêng Nguyễn Nhật L, Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo với hình phạt tù trên mức khởi điểm theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ Luật hình sự nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật và tạo cơ hội cho các bị cáo sớm trở về hòa nhập đời sống xã hội để tự giáo dục rèn luyện, trở thành công dân có ích cho xã hội.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và Khoản 5 Điều 251 Bộ Luật hình sự thì “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...*”. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo là lao động tự do, không có nguồn thu nhập ổn định và không có tài sản riêng cho nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bì thư được dán kín, có số: 511/GĐ-PC09 và 01 bì thư được dán kín, có số: 512/GĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng

Bình, bên trong có chứa khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 ống bằng kim loại, dài 16cm, màu nâu, có dòng chữ BALMORL là tang vật chứa ma túy nhưng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng có số sim 0354.053.192, sim 0963.691.599 thu giữ tại Doãn Khánh T được xác định là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu điện thoại bán sung công quỹ Nhà nước và tiêu hủy 02 sim điện thoại vì không còn giá trị sử dụng.

- Đối với số tiền mà Doãn Khánh T đã bán 05 viên ma túy cho Trần Văn T lấy 500.000 đồng và đã sử dụng hết cho việc chi tiêu cá nhân nên chưa thu hồi được. Đây là số tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội mà có nên buộc bị cáo Doãn Khánh T phải nộp lại số tiền trên để tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Liên quan đến vụ án còn có đối tượng Nguyễn Hồng H, sinh năm 1989, trú tại T, xã V, huyện B, tỉnh Quảng Bình là người đã cung cấp ma túy cho Doãn Khánh T. Quá trình điều tra H không thừa nhận mình có liên quan đến ma túy và sau đó bỏ trốn khỏi địa phương, nên chưa đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự để xét xử cùng vụ án. Vì vậy, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch tiếp tục theo dõi, đấu tranh làm rõ nhằm truy cứu trách nhiệm hình sự đối với đối tượng này khi có đủ căn cứ theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Thái V và Trần Văn T, trong quá trình điều tra các đối tượng đã thừa nhận mua ma túy từ T và đã sử dụng hết nên không thu giữ được vật chứng để xem xét xử lý trách nhiệm hình sự. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã triệu tập để răn đe, giáo dục và giao cho chính quyền địa phương theo dõi, kiểm điểm trước dân là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Doãn Khánh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Nguyễn Nhật L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Về hình phạt:

2.1. *Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251 và điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ Luật hình sự.*

Xử phạt Doãn Khánh T 60 (Sáu mươi) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 13/5/2019. Tiếp tục tạm giam bị cáo Doãn Khánh T với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (15/10/2019) để đảm bảo thi hành án theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

2.2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Nhật L 18 (Mười tám) tháng tù. Nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/5/2019 đến ngày 14/6/2019. Thời gian chấp hành hình phạt tù còn lại tính từ ngày thi hành án.

2.3. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ Luật hình sự và Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự.

- Buộc bị cáo Doãn Khánh T phải nộp lại số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội mà có để tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu bán sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng của bị cáo Doãn Khánh T. Tịch thu tiêu hủy 01 một bì thư được dán kín, có số: 511/GĐ-PC09 và 01 một bì thư được dán kín, có số: 512/GĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, bên trong các bì thư có chứa khối lượng ma túy hoàn lại sau giám định. Tiêu hủy 01 ống bằng kim loại, dài 16cm, màu nâu, có dòng chữ BALMORL và tiêu hủy 02 sim điện thoại có số thuê bao 0354.053.192, 0963.691.599. Số vật chứng nêu trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, có đặc điểm, số lượng được mô tả cụ thể theo như nội dung tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/9/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bố Trạch.

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Doãn Khánh T và Nguyễn Nhật L, mỗi bị cáo phải chịu nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (15/10/2019)/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QB;
- VKSND tỉnh QB;
- Sở Tư pháp tỉnh QB;
- Phòng PV 06 CA tỉnh QB;
- VKSND huyện Bố Trạch;
- CA huyện Bố Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA, VP, THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Trung Thành